

Số: 56/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 23 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**; địa chỉ: thôn N, xã N, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**; địa chỉ: Khu phố A, phường Đ (Phường D cũ), tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị Thu T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền **45.000.000 đồng** (*Bốn mươi lăm triệu đồng*), chia thành 03 đợt như sau:

- Đợt 1: chậm nhất vào ngày 30/6/2026 trả số tiền 10.000.000 đồng;

- Đợt 2: chậm nhất vào ngày 30/8/2026 trả số tiền 15.000.000 đồng;

- Đợt 3: chậm nhất vào ngày 30/10/2026 trả số tiền 20.000.000 đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Thu T vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì bà Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc bà T phải trả cho bà H toàn bộ số tiền còn lại tại thời điểm thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.125.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

- Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là:

1.125.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000524 ngày 02/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 5-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị (*Phòng THADS KV5*);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn